

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PICOMAT

Hà nội, ngày 17 tháng 03 năm 2026



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:	3
4. Định hướng phát triển	6
5. Các rủi ro:	7
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025	12
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025	12
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	17
4. Tình hình tài chính	19
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	20
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	24
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	26
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	26
2. Tình hình tài chính	27
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	28
4. Kế hoạch phát triển tương lai	29
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	29
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	30
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	30
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	30
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty	31
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	31
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
1. Hội đồng quản trị	33
2. Ban Kiểm soát	43
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	47
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	51
1. Ý kiến kiểm toán	51
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	51

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PICOMAT NĂM 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PICOMAT**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104518043
- Vốn điều lệ: **254.098.930.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội
- VPĐD: Tầng 1, Tòa nhà CT3B, Số 10 Đại Lộ Thăng Long, P. Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.6329.0555
- Website: www.picomat.com.vn
- Mã cổ phiếu: PCH
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Nhựa Picomat (trước đây là Công ty TNHH Nghiên Cứu và Phát Triển Vật Liệu Promat và Công ty TNHH Wecan) được thành lập vào ngày 09/03/2010 với vốn điều lệ ban đầu 1 tỷ đồng. Nhận thấy tiềm năng của vật liệu nhựa nội thất, công ty nhanh chóng định hướng mở rộng sản phẩm vào năm 2012 và chính thức bước vào sản xuất ván nhựa Picomat, Công ty đã thực hiện đổi tên thành Công ty TNHH Nghiên Cứu và Phát Triển Vật Liệu Promat.

- Từ năm 2013 đến 2017: Công ty ra mắt dòng sản phẩm ván nhựa Picomat và ván nhựa Picomat phủ bề mặt PVC, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Không dừng lại ở đó, Picomat tiếp tục nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm mới như Laminate, Acrylic giúp mở rộng danh mục sản phẩm và nâng cao giá trị ứng dụng. Trong giai đoạn này, công ty đầu tư mạnh vào công nghệ sản xuất hiện đại, đồng thời xây dựng hệ thống phân phối rộng khắp cả nước, với các chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.
- Giai đoạn 2018 - 2021: Giai đoạn này đánh dấu sự chuyển đổi mạnh mẽ về mô hình hoạt động và chiến lược phát triển của công ty. Năm 2018, công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Nhựa Picomat (Picomat), đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong quá trình mở rộng và phát triển bền vững.

- + Nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường, trong giai đoạn này Picomat tiếp tục đầu tư nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm mới như Eco veneer, cánh tủ tần cổ điển, đồng thời đa dạng hóa mẫu mã của các sản phẩm Laminate, Acrylic. Công ty không ngừng tối ưu hóa quy trình sản xuất và đầu tư thêm trang thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng sản phẩm.
- + Song song với việc mở rộng danh mục sản phẩm, trong giai đoạn này Picomat đã thực hiện 3 đợt tăng vốn, nâng vốn điều lệ từ 61,67 tỷ đồng lên 141,67 tỷ đồng và lên 173,132 tỷ đồng, tạo nền tảng vững chắc để phát triển mạnh mẽ hơn trong giai đoạn tiếp theo.
- Tháng 3/2022: Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng và trở thành Công ty đại chúng. Đến tháng 7.2022, Công ty đã được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký niêm yết cổ phiếu số 500/QĐ-SGDHN. Ngày giao dịch đầu tiên vào 28/7/2022.
- Giai đoạn 2023 – 2024: Picomat tiếp tục đẩy mạnh chiến lược tài chính và mở rộng lĩnh vực kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa lợi nhuận. Công ty đã mở rộng lĩnh vực đầu tư bằng việc mua lại cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý tài sản PCLand - Doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh dịch vụ lưu trú và đầu tư, quản lý và khai thác các tài sản là bất động sản, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong chiến lược đa dạng hóa hoạt động.
- Giai đoạn 2024 - 2025, Công ty tiếp tục mở rộng danh mục kinh doanh với việc tham gia vào lĩnh vực thương mại bột nhựa PVC và các phụ gia hóa chất ngành nhựa. Đây là bước đi chiến lược nhằm tận dụng lợi thế sẵn có, mở rộng thị trường và gia tăng doanh thu. Việc mở rộng này không chỉ giúp Picomat khai thác thêm cơ hội kinh doanh mà còn góp phần nâng cao chuỗi giá trị trong ngành vật liệu nhựa, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn.

Trong thời gian tới, Công ty dự kiến tiếp tục đầu tư nâng cấp công nghệ sản xuất, cải tiến quy trình nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển các dòng vật liệu theo hướng thân thiện với môi trường. Định hướng này nhằm củng cố năng lực cạnh tranh, duy trì tăng trưởng ổn định và từng bước mở rộng thị trường hoạt động trong và ngoài nước.

- Các sự kiện khác: Không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Trong năm 2025, Công ty chủ yếu kinh doanh các sản phẩm ván nội thất, sản xuất sản phẩm từ plastics và thương mại mảng nguyên liệu bột nhựa PVC và các phụ gia, hóa chất ngành nhựa.
- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố khác.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty đang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

* Cơ cấu bộ máy quản lý



* Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty. Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ được quy định tại điều lệ Công ty.

* Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.

HĐQT hiện tại gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên với nhiệm kỳ là 5 năm. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong tổ chức thực hiện các quyết định, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT trên cơ sở tuân thủ Điều lệ và các quy

định nội bộ.

*** Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan thực hiện công việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm ba (03) thành viên với nhiệm kỳ là năm (05) năm.

*** Tổ kiểm toán nội bộ**

Tổ Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) – trực thuộc HĐQT, là đơn vị tham mưu, giúp cho HĐQT rà soát việc thực hiện việc tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ công ty và các quy chế do ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty ban hành, đồng thời đưa ra các kiến nghị, giải pháp hữu ích trong việc giám sát và triển khai thực hiện.

*** Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT; Chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ được giao.

*** Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban**

▪ Phòng Kế toán – Tài chính

Phòng kế toán chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện những nghiệp vụ chuyên môn về tài chính, kế toán tại Công ty theo Luật kế toán và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước về lĩnh vực tài chính, kế toán. Theo dõi, phản ánh sự vận động vốn kinh doanh của Công ty và cổ vấn cho Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan. Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc (BTGD) về chế độ kế toán.

▪ Phòng Hành chính - nhân sự

Phòng hành chính – nhân sự là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý tổ chức, quản lý nhân sự, tuyển dụng và sử dụng lao động trong Công ty, quản lý các công việc hành chính hàng ngày của Công ty. Thực hiện tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc và các bộ phận khác về việc tuân thủ và thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động, xây dựng nội quy, quy chế của Công ty.

▪ Phòng Bán hàng, CSKH

Phòng Bán hàng, CSKH chịu trách nhiệm lên kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu doanh thu hàng quý, hàng tháng, phân bổ chỉ tiêu bán hàng cho các khu vực bán hàng cho phù hợp. Theo dõi thực tế bán hàng so sánh với chỉ tiêu thực tế để có kế hoạch điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với

chỉ tiêu và thực tế. Kiểm soát công việc bán hàng hóa toàn hệ thống. Thường xuyên tương tác, đối chiếu số liệu với phòng kế toán đảm bảo tính kịp thời, đúng đắn.

▪ Phòng kinh doanh

Phòng kinh doanh chịu trách nhiệm phát triển hệ thống kênh phân phối các sản phẩm, phát triển thị trường cho các Chi nhánh, các điểm bán hàng của Công ty. Bám sát tình hình thị trường, tình hình đối thủ cạnh tranh các khu vực trong phạm vi toàn quốc nhằm tham mưu cho ban Tổng Giám đốc các chính sách phù hợp thị trường. Phối hợp với phòng marketing, phòng bán hàng để đề xuất chiến lược kinh doanh, chính sách bán hàng, kênh bán hàng phù hợp nhằm khai thác tối đa hiệu quả kinh doanh.

▪ Phòng Marketing, truyền thông

Chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng, triển khai và giám sát các hoạt động marketing truyền thông, quản trị thương hiệu đảm bảo hình ảnh, thương hiệu của công ty. Phân tích đánh giá hiện trạng, triển vọng sản phẩm trên thị trường, dự báo xu hướng tiêu dùng của ngành, lĩnh vực trong tương lai. Xây dựng chiến lược Marketing, chính sách marketing phù hợp với từng giai đoạn phát triển, từng sản phẩm, từng dịch vụ. Tổng hợp, đánh giá hiệu quả của các sản phẩm thị trường, loại hình dịch vụ để tham mưu cho Tổng Giám đốc định hướng phát triển và đầu tư của Công ty.

* Các chi nhánh

CHI NHÁNH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PICOMAT

Địa chỉ: 413 Lê Trọng Tấn, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0836 290 555

Mã số thuế: 0104518043 – 001

- Các công ty con, công ty liên kết:

Tại thời điểm ngày 31/12/2025, Công ty cổ phần nhựa Picomat có 01 công ty con và 01 Công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	vốn điều lệ thực góp	tỷ lệ sở hữu của PCH tại công ty con
Công ty con:				
Công ty CP Vật Liệu Hải Đăng	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội	Sản xuất sản phẩm từ Plastics	80.000.000.000 đồng	95%

Công ty liên kết:				
Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý tài sản PCLand	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội	Kinh doanh dịch vụ lưu trú và đầu tư, quản lý và khai thác các tài sản là bất động sản	183.960.000.000 đồng	37,78%*

4. Định hướng phát triển

*** Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Công ty Cổ phần Nhựa Picomat định hướng phát triển trở thành doanh nghiệp có vị thế hàng đầu trong lĩnh vực nhựa nội thất, đồng thời từng bước mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực có tiềm năng, bảo đảm tăng trưởng bền vững, hiệu quả và an toàn tài chính.

Theo định hướng đó, các mục tiêu trọng tâm của Công ty trong thời gian tới là tiếp tục củng cố và mở rộng thị phần các sản phẩm nhựa nội thất, tập trung vào các dòng sản phẩm chủ lực mang lại doanh thu và lợi nhuận ổn định. Song song với hoạt động sản xuất, Công ty đẩy mạnh kinh doanh thương mại nguyên liệu bột nhựa PVC và các phụ gia hóa chất ngành nhựa nhằm đa dạng hóa nguồn doanh thu và tối ưu hiệu quả sử dụng nguồn lực.

Về sản xuất, Công ty định hướng nâng cấp và tối ưu hóa các dây chuyền sản xuất hiện có theo hướng hiện đại hóa và tăng cường tự động hóa nhằm nâng cao năng suất, ổn định chất lượng sản phẩm và kiểm soát hiệu quả chi phí sản xuất. Công tác phát triển nguồn nhân lực và củng cố mô hình quản trị doanh nghiệp tiếp tục được xác định là một trong những yếu tố then chốt. Công ty chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và đảm bảo chính sách đãi ngộ phù hợp.

Bên cạnh đó, Công ty thực hiện quản lý tài chính theo hướng cân đối và hiệu quả. Nguồn vốn được bố trí phù hợp cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Các yếu tố về dòng tiền, chi phí vốn và rủi ro tài chính được Công ty tăng cường kiểm soát. Trên cơ sở đánh giá điều kiện thị trường và năng lực tài chính, tại thời điểm phù hợp, Công ty sẽ xem xét đầu tư nhà máy mới nhằm mở rộng quy mô sản xuất và đáp ứng yêu cầu phát triển trong dài hạn.

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Trong trung và dài hạn, Picomat định hướng phát triển bền vững trên nền tảng lĩnh vực cốt lõi là sản xuất và thương mại vật liệu nhựa. Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng hoạt động

* Tại ngày 31/12/2025, Công ty sở hữu 37,78% vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý tài sản PCLand, bao gồm 28,27% sở hữu trực tiếp và 9,51% sở hữu gián tiếp thông qua công ty con.

sản xuất ván nhựa, ưu tiên các dòng sản phẩm có giá trị gia tăng cao, đồng thời nghiên cứu khả năng mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư bổ sung dây chuyền hoặc nhà máy mới khi điều kiện thị trường và nguồn lực cho phép.

Hoạt động thương mại nguyên liệu nhựa được định hướng phát triển theo hướng xây dựng chuỗi cung ứng ổn định, thiết lập quan hệ hợp tác dài hạn với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng kênh phân phối và nâng cao năng lực kỹ thuật nhằm hỗ trợ khách hàng sử dụng nguyên liệu hiệu quả.

Ngoài các lĩnh vực kinh doanh hiện hữu, Công ty định hướng nghiên cứu và tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các lĩnh vực mới có tiềm năng trên cơ sở đánh giá điều kiện thị trường và năng lực nội tại của Công ty. Mục tiêu là đa dạng hóa hoạt động kinh doanh, tạo thêm nguồn thu ổn định và nâng cao năng lực tài chính trong dài hạn.

*** Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:**

Công ty xác định phát triển bền vững là định hướng xuyên suốt trong chiến lược phát triển. Theo đó, Picomat từng bước triển khai các giải pháp tối ưu hóa quy trình sản xuất, sử dụng hiệu quả nguyên vật liệu, kiểm soát khí thải và chất thải, tăng cường tiết kiệm năng lượng, đẩy mạnh tái chế phế liệu trong sản xuất ván nhựa.

Đối với người lao động, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, công bằng và chuyên nghiệp, đảm bảo đầy đủ quyền lợi theo quy định pháp luật. Đồng thời đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ kế cận nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong trung và dài hạn.

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty xây dựng kế hoạch tham gia một số hoạt động xã hội và thiện nguyện phù hợp với điều kiện thực tế nhằm chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

5. Các rủi ro:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có thể chịu tác động trực tiếp hoặc gián tiếp từ nhiều yếu tố rủi ro khác nhau. Các rủi ro này không chỉ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh mà còn có thể tác động đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán.

Rủi ro về kinh tế

- Hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế. Các biến động về tăng trưởng kinh tế, lạm phát và chính sách tiền tệ có thể tác động đến nhu cầu thị trường, chi phí hoạt động và hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp.
- Tăng trưởng kinh tế có tác động trực tiếp đến nhu cầu tiêu dùng, đầu tư và các hoạt động

sản xuất – kinh doanh. Khi tốc độ tăng trưởng GDP chậm lại, sức mua của thị trường có xu hướng suy giảm, các ngành có tính chu kỳ như vật liệu xây dựng và nhựa chịu ảnh hưởng rõ rệt. Điều này có thể dẫn đến sự sụt giảm nhu cầu tiêu thụ vật liệu nhựa, đặc biệt trong các lĩnh vực xây dựng và nội thất là những thị trường tiêu thụ chủ lực của Công ty.

- Bên cạnh đó, các yếu tố như lạm phát và chính sách tiền tệ, dù đang được kiểm soát nhưng vẫn tiềm ẩn những rủi ro nhất định trước biến động của kinh tế thế giới. Những yếu tố này có thể tác động đến chi phí tài chính, dòng tiền và quyết định đầu tư của doanh nghiệp.
- Trước các rủi ro kinh tế, Công ty luôn theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô và chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất – kinh doanh cũng như công tác quản lý tài chính nhằm hạn chế các tác động bất lợi và duy trì hoạt động ổn định.

Rủi ro về tăng trưởng

- Tăng trưởng kinh tế là yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu tiêu dùng, đầu tư và hoạt động sản xuất – kinh doanh của doanh nghiệp. Đối với các ngành có tính chu kỳ như vật liệu xây dựng và nhựa nội thất, tốc độ tăng trưởng GDP có mối liên hệ chặt chẽ với quy mô và tốc độ mở rộng của thị trường.



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

- Theo số liệu công bố chính thức của cơ quan thống kê nhà nước, GDP Việt Nam năm 2025 ước tăng khoảng 8,02%, trong đó tăng trưởng quý IV đạt khoảng 8,46%, phản ánh xu hướng phục hồi tích cực của nền kinh tế. Tuy nhiên, mức tăng trưởng này chưa đồng đều giữa các ngành và khu vực kinh tế.
- Mặc dù tăng trưởng chung ở mức cao, một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của Công ty như đầu tư xây dựng, bất động sản và tiêu dùng trung, dài hạn vẫn phục hồi chậm hơn so với kỳ vọng. Sự phân hóa này có thể làm hạn chế tốc độ gia

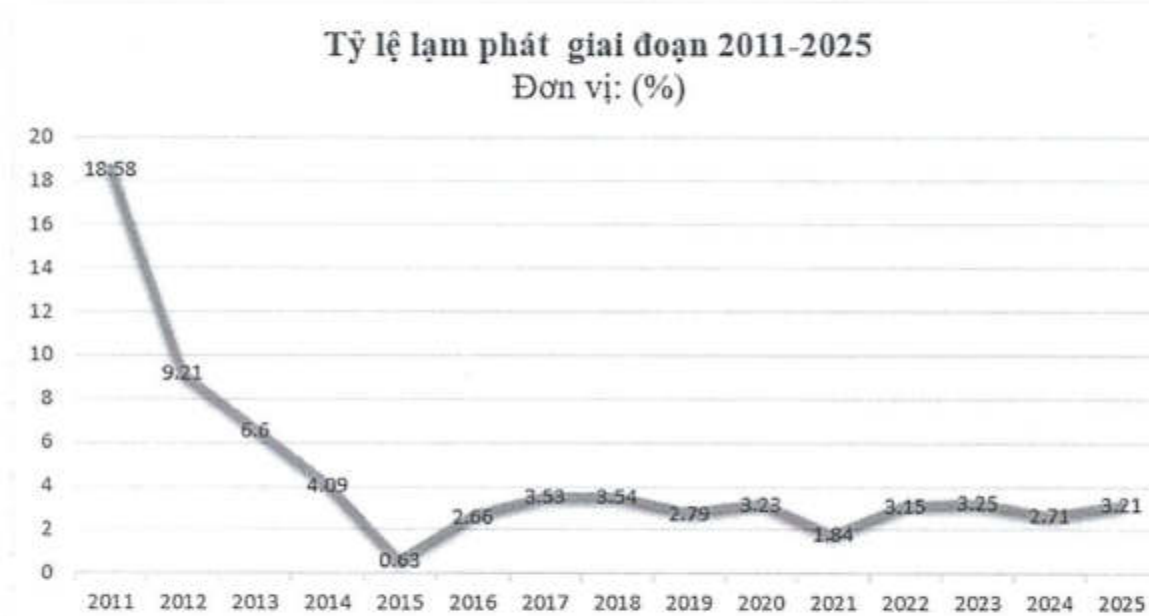
tăng nhu cầu đối với các sản phẩm nhựa nội thất và vật liệu hoàn thiện.

- Trước rủi ro tăng trưởng, Công ty theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô và xu hướng thị trường, chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất – kinh doanh và cơ cấu thị trường nhằm hạn chế các tác động bất lợi và duy trì tăng trưởng ổn định.

Rủi ro về lạm phát

- Lạm phát là yếu tố quan trọng trong môi trường kinh tế vĩ mô, tác động tới chi phí sản xuất, chi phí vận hành và quyết định tiêu dùng – đầu tư của thị trường.
- Theo số liệu chính thức từ Cục Thống kê Việt Nam, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2025 tăng khoảng 3,31% so với năm trước, đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát do Quốc hội đặt ra. CPI tháng 12/2025 tăng 3,48% so với cùng kỳ năm trước và CPI bình quân quý IV/2025 tăng khoảng 3,44% so với cùng kỳ năm trước. Một số nhóm chi phí có mức tăng lớn hơn mức CPI chung, như chi phí nhà ở, điện nước, nhiên liệu và vật liệu xây dựng... góp phần làm chi phí đầu vào của sản xuất và tiêu dùng gia tăng.
- Mặc dù lạm phát được kiểm soát ở mức dưới 4% theo mục tiêu điều hành, song các yếu tố chi phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp vẫn chịu áp lực gia tăng qua đó ảnh hưởng đến chi phí đầu vào và biên lợi nhuận của Công ty.

Tỷ lệ lạm phát Việt Nam qua các năm như sau:



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Rủi ro về lãi suất

- Lãi suất là yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí tài chính và khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp. Sau giai đoạn lãi suất tăng trong các năm 2022–2023 nhằm kiểm soát lạm phát, Ngân hàng Nhà nước đã điều hành theo hướng nới lỏng để hỗ trợ tăng trưởng

kinh tế. Trong năm 2025, mặt bằng lãi suất nhìn chung duy trì ở mức ổn định. Tuy nhiên, vào thời điểm cuối năm, lãi suất thị trường có xu hướng tăng trở lại do áp lực thanh khoản và nhu cầu vốn của nền kinh tế, phản ánh rủi ro chi phí vốn có thể biến động theo chu kỳ.

- Biến động lãi suất, đặc biệt trong các giai đoạn điều chỉnh chính sách tiền tệ có thể ảnh hưởng đến chi phí vay vốn, kế hoạch tài chính và hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp. Trước bối cảnh đó, Công ty chủ động theo dõi diễn biến thị trường tiền tệ, duy trì cơ cấu nguồn vốn phù hợp và có phương án tài chính dự phòng nhằm hạn chế tác động bất lợi từ các biến động lãi suất đối với hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Rủi ro về luật pháp

- Công ty Cổ phần Nhựa Picomat hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty đều chịu ảnh hưởng của các quy định pháp luật như: Luật doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật chứng khoán, các luật về thuế... và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Hệ thống pháp luật Việt Nam liên tục thay đổi để phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, đặt ra thách thức cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ và thích ứng. Việc thay đổi các chính sách về thuế, đất đai, chứng khoán, bảo vệ môi trường... có thể làm gia tăng chi phí tuân thủ và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.
- Để hạn chế rủi ro luật pháp, Picomat luôn ý thức việc nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp luật mới, đặc biệt là trong lĩnh vực hoạt động của Công ty nhằm đánh giá tác động từ đó hạn chế được rủi ro, kịp thời xây dựng kế hoạch và các giải pháp kinh doanh phù hợp.

Rủi ro đặc thù

**** Ngành nhựa tại Việt Nam***

- Ngành nhựa là một trong những ngành công nghiệp có vai trò quan trọng trong nền kinh tế, cung ứng vật liệu đầu vào cho nhiều lĩnh vực như xây dựng, nội thất, công nghiệp và tiêu dùng. Cùng với sự phát triển của khoa học – công nghệ, các sản phẩm nhựa ngày càng được cải tiến, mở rộng phạm vi ứng dụng và từng bước thay thế một số vật liệu truyền thống như gỗ và kim loại.
- Trong những năm gần đây, ngành nhựa Việt Nam tiếp tục duy trì xu hướng phát triển, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng có sự phân hóa rõ nét giữa các phân khúc. Các doanh nghiệp có sản phẩm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, thân thiện với môi trường và phù hợp với xu hướng tiêu dùng bền vững có nhiều cơ hội mở rộng thị trường. Ngược lại, các doanh nghiệp chậm thích ứng có thể gặp khó khăn trong cạnh tranh.
- Bên cạnh cơ hội, ngành nhựa cũng đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là các yêu cầu ngày càng chặt chẽ về bảo vệ môi trường, tiêu chuẩn kỹ thuật và tuân thủ pháp luật. Hoạt động sản xuất và tiêu dùng nhựa có tác động nhất định đến môi trường, do đó chịu sự giám sát ngày càng nghiêm ngặt của cơ quan quản lý nhà nước. Các quy định liên quan đến phát thải, xử lý chất thải, tái chế và trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất đặt ra yêu

cầu cao hơn đối với doanh nghiệp trong việc đầu tư công nghệ, quản lý vận hành và kiểm soát chi phí.

- Với lĩnh vực hoạt động chính là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa nội thất, Công ty Cổ phần Nhựa Picomat vừa đứng trước cơ hội mở rộng thị trường, vừa chịu ảnh hưởng trực tiếp từ diễn biến chung của ngành. Do đó, Công ty cần thường xuyên theo dõi, đánh giá xu hướng phát triển của ngành nhựa và các ngành liên quan để chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất – kinh doanh phù hợp với điều kiện thị trường.

* ***Biến động giá nguyên liệu đầu vào***

- Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thương mại nên giá nguyên vật liệu từ các nhà cung cấp có ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Phần lớn các nguyên liệu này phụ thuộc vào nguồn cung nhập khẩu, do đó chịu ảnh hưởng bởi biến động giá năng lượng, chi phí logistics và tình hình chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Để hạn chế rủi ro từ biến động nguyên liệu đầu vào, Công ty chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp, đa dạng hóa nguồn cung, duy trì mối quan hệ hợp tác ổn định với các nhà cung cấp trong và ngoài nước, đồng thời tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu.

* ***Rủi ro về biến động giá cổ phiếu***

- Giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán được hình thành trên cơ sở quan hệ cung – cầu và chịu tác động bởi nhiều yếu tố như tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty, diễn biến kinh tế vĩ mô, chính sách pháp luật, tình hình thị trường chứng khoán và tâm lý của nhà đầu tư.
- Tuy nhiên, rủi ro về biến động giá cổ phiếu điều khó dự báo. Giá cổ phiếu trên thị trường được xác định bởi quan hệ cung cầu của thị trường. Mối quan hệ cung cầu này phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: tình hình hoạt động của Công ty, tình hình chính trị, xã hội; tình hình kinh tế trong nước và quốc tế, cũng như các thay đổi trong luật và những quy định trên thị trường chứng khoán. Ngoài ra, giá cổ phiếu còn phụ thuộc vào tâm lý của nhà đầu tư trên thị trường. Chính vì vậy, sự tăng giảm giá cổ phiếu của Công ty sẽ là một yếu tố rủi ro khó lường trước.
- Công ty xác định việc nâng cao chất lượng quản trị, minh bạch thông tin và duy trì hoạt động sản xuất – kinh doanh ổn định là các yếu tố nền tảng nhằm tạo dựng niềm tin với nhà đầu tư và góp phần hạn chế các tác động tiêu cực từ biến động giá cổ phiếu.

* ***Rủi ro quản trị Công ty***

- Rủi ro quản trị Công ty là một rủi ro tiềm ẩn, khó dự báo trước nhưng lại có thể ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Rủi ro quản trị Công ty có thể xuất phát từ năng lực quản

trị yếu kém, biến động thị trường, thay đổi văn bản luật, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản trị tài chính, năng suất lao động.... Đối với doanh nghiệp niêm yết, yêu cầu về quản trị công ty ngày càng cao, đòi hỏi tính minh bạch, tuân thủ và trách nhiệm giải trình rõ ràng.

- Công tác quản trị nếu không được thực hiện hiệu quả, rủi ro cũng có thể phát sinh trong việc ra quyết định, kiểm soát tài chính, quản lý rủi ro và bảo vệ quyền lợi của cổ đông, người lao động. Ngoài ra, các thông tin liên quan đến cơ cấu sở hữu, giao dịch với bên liên quan hoặc xung đột lợi ích, nếu không được quản lý và công bố phù hợp, cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động và uy tín của Công ty.
- Để khắc phục rủi ro về quản trị, Công ty Cổ phần Nhựa Picomat luôn hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ, nâng cao năng lực quản lý của HĐQT và Ban điều hành, tăng cường công tác kiểm soát, giám sát và thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin, cập nhật thông tin thường xuyên tới cổ đông.

*** Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro kể trên, hoạt động kinh doanh của Công ty có thể bị ảnh hưởng của các rủi ro bất khả kháng như động đất, lũ lụt, hỏa hoạn, dịch bệnh, Rủi ro về chuỗi cung ứng ... Đây là các rủi ro ít gặp khi phát sinh có thể gây ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh kinh tế còn nhiều thách thức, cạnh tranh trên thị trường tiếp tục gia tăng và một số yếu tố khách quan như bão lũ tại một số tỉnh thành đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Dưới sự định hướng và chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, tập trung tối ưu hóa sản xuất, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực nhằm duy trì sự ổn định trong hoạt động.

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tổng doanh thu bán hàng	195.093.628.708	146.333.931.341	-24,99%
2	Vốn điều lệ	241.999.640.000	254.098.930.000	5%

3	Lợi nhuận trước thuế	17.314.275.712	25.686.917.491	48,36%
4	Lợi nhuận sau thuế	12.857.134.636	19.753.595.110	53,64%

Tổng doanh thu bán hàng đạt 146,3 tỷ đồng, giảm 24,99% so với năm 2024, mức giảm này chủ yếu do doanh thu mảng thương mại bột nhựa PVC giảm so với năm trước. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 25,7 tỷ đồng, tăng 48,36% và lợi nhuận sau thuế đạt gần 19,75 tỷ đồng, tăng 53,64%.

*** Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2025**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu bán hàng	210.700.000.000	146.333.931.341	69,45%
2	Vốn điều lệ	254.099.622.000	254.098.930.000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	18.700.000.000	25.686.917.491	137,36%
4	Lợi nhuận sau thuế	13.800.000.000	19.753.595.110	143,14%

So với kế hoạch năm 2025, dù doanh thu chưa đạt mục tiêu đề ra nhưng Công ty vẫn ghi nhận kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch với lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 137,36% và 143,14%. Kết quả này phản ánh sự chủ động trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc dưới sự định hướng của Hội đồng quản trị trong đó việc kiểm soát chi phí và khai thác hiệu quả các nguồn thu đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung của Công ty.

2. Tổ chức và nhân Sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Đào Thị Kim Oanh	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh	Kế toán trưởng

*** Bà Đào Thị Kim Oanh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc**

- Họ và tên: **Đào Thị Kim Oanh**
- Giới tính: Nữ Ngày sinh: 16/01/1986 Nơi sinh: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh
- CCCD số: 033186003118 Nơi cấp: Bộ Công an

Ngày cấp: 21/07/2025

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Kim Long Trung, xã Phượng Dực, TP Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân luật kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác tại thời điểm lập báo cáo: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Vật Liệu Hải Đăng (Công ty con)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008	Công ty YAMANGO Việt Nam	Nhân viên
2009 - 2012	Công Ty TNHH Đa ngành Hải Đăng	Nhân viên
2013 - 2018	Công ty TNHH Nghiên Cứu và Phát Triển Vật Liệu Promat (Nay là Công ty CP Nhựa Picomat)	Trưởng phòng kinh doanh
T10.2018 đến nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên HĐQT
T03.2020 đến T1.2023	Công Ty CP Vật liệu Nhựa 3S	Thành viên HĐQT
T9.2019 đến nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
T11.2024 đến nay	Công ty Cổ Phần Vật Liệu Hải Đăng	Thành viên HĐQT

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 1.016.400 CP, chiếm 4% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

*** Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh – Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Như Quỳnh
- Giới tính: Nữ Ngày sinh: 13/06/1987 Nơi sinh: Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- CCCD số: 035187000062 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Ngày cấp: 24/06/2021
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P2205 ĐN 1, T2, Chung cư Thăng Long Victory, An Khánh, Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân ngành kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 1.2015 – T02/2020	Công ty cổ phần Yotek	Kế toán tổng hợp
Từ tháng 9/2020 – T04/2021	Công ty cổ phần Nhựa Picomat	Kế toán viên
Từ tháng 7/2022 – tháng 08/2022	Công ty cổ phần Nhựa Picomat	Kế toán viên
Từ tháng 09/2022 đến nay	Công ty cổ phần Nhựa Picomat	Kế toán trưởng

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: Không

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động trong Công ty là 46 người, trong đó nhân sự tại Công ty mẹ là 20 người. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

a) Cơ cấu lao động của Công ty

Đơn vị: người

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2025	Tỷ lệ (%)
I	Theo giới tính		
1	Nam	20	43,48

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2025	Tỷ lệ (%)
2	Nữ	26	56,52
II	Theo trình độ		
1	Trình độ trên đại học	1	2,17
2	Trình độ đại học	15	32,61
3	Trình độ cao đẳng	06	13,04
4	Sơ cấp, trung cấp	0	0,00
5	Khác	24	52,17
III	Theo hợp đồng		
1	Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	2	4,35
2	Hợp đồng dài hạn	44	95,65
3	Hợp đồng ngắn hạn	0	0
Tổng số		46	100

▪ **Thu nhập bình quân của người lao động**

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	10.582.000	12.347.890

b) Chính sách đối với người lao động

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì và thực hiện các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật. Công tác quản lý lao động được triển khai theo hướng ổn định, phù hợp với điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu vận hành của Công ty.

▪ **Chế độ làm việc**

- Thời gian làm việc: 6 ngày/tuần, 48h trong tuần, 8h một ngày;
- Nghỉ lễ, tết và nghỉ phép theo quy định của Nhà nước;
- Người lao động được bố trí điều kiện và trang thiết bị làm việc phù hợp với vị trí công tác và tính chất công việc.

▪ **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục áp dụng chính sách tiền lương và thưởng trên cơ sở bảo đảm thu nhập ổn định cho người lao động, phù hợp với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc.
- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động được duy trì thông qua việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ.
- Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai một số hoạt động nội bộ nhằm duy trì sự gắn kết trong tập thể người lao động, góp phần tạo môi trường làm việc ổn định và hài hòa.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Tính đến 31/12/2025, Công ty có 01 công ty con và 01 Công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu của Công ty	Tổng giá trị đầu tư
Công ty con:					
Công ty CP Vật Liệu Hải Đăng	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội	Sản xuất sản phẩm từ Plastics	80.000.000.000 đồng	95%	
Công ty liên kết:					
Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý tài sản PCLand	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội	Kinh doanh dịch vụ lưu trú và đầu tư, quản lý và khai thác các tài sản là bất động sản	183.960.000.000 đồng	37,78% [†]	

[†] Tại ngày 31/12/2025, Công ty sở hữu 37,78% vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý tài sản PCLand, bao gồm 28,27% sở hữu trực tiếp và 9,51% sở hữu gián tiếp thông qua công ty con.

▪ Công ty Cổ Phần Vật Liệu Hải Đăng

Giấy CNĐKKD:	0500478475
Địa chỉ:	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội
Ngành nghề kinh doanh chính:	Sản xuất sản phẩm từ Plastics
Vốn điều lệ:	80.000.000.000 đồng
Tỷ lệ vốn điều lệ sở hữu của Picomat tại 31/12/2025	95%

Năm 2025, Công ty con ghi nhận tổng tài sản đạt 107,67 tỷ đồng, giảm 0,36% so với mức 108,06 tỷ đồng năm 2024 chủ yếu do trích khấu hao tài sản cố định. Doanh thu thuần đạt 114,57 tỷ đồng, tăng nhẹ 1,24% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 14,49 tỷ đồng, tăng 65,4% so với mức 8,76 tỷ đồng năm 2024; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt khoảng 18,1%.

▪ Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Quản Lý Tài Sản PCLAND (PCLAND)

Giấy CNĐKKD:	0107870863
Địa chỉ:	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội
Ngành nghề kinh doanh chính:	Kinh doanh dịch vụ lưu trú và đầu tư, quản lý và khai thác các tài sản là bất động sản
Vốn điều lệ:	183.960.000.000 đồng
Tỷ lệ vốn điều lệ sở hữu tại 31/12/2025	37,78% [‡]

Năm 2025, PCLAND ghi nhận tổng tài sản đạt 194,43 tỷ đồng, giảm 2,91% so với mức 200,26 tỷ đồng năm 2024. Doanh thu thuần đạt 15,61 tỷ đồng, tăng 24,68% so với 12,52 tỷ đồng của năm trước. Công ty ghi nhận lỗ sau thuế 0,6 tỷ đồng, giảm so với mức lỗ 2,3 tỷ đồng năm 2024 chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao tài sản cố định.

[‡] Tại ngày 31/12/2025, Công ty sở hữu 37,78% vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý tài sản PCLand, bao gồm 28,27% sở hữu trực tiếp và 9,51% sở hữu gián tiếp thông qua công ty con.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	283.620.919.180	296.701.972.858	4,61%
Doanh thu thuần	194.942.239.067	146.333.156.377	-24,94%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.313.997.469	25.669.253.651	48,26%
Lợi nhuận khác	278.243	17.663.840	6.248,35%
Lợi nhuận trước thuế	17.314.275.712	25.686.917.491	48,36%
Lợi nhuận sau thuế	12.857.134.636	19.753.595.110	53,63%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	171,1%	61,25	-64,20%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 của Công ty)

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	4,95	7,01	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i>	Lần	2,65	3,86	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	7,54%	5,16%	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	%	8,15%	5,44%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho</i> <i> bình quân</i>	vòng	3,33	2,30	
+ Vòng quay tổng tài Sản <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình</i> <i>quân</i>	vòng	0,70	0,50	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,60%	13,50%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	4,90%	7,02%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,53%	6,66%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	31,97%	17,54%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- + Vốn điều lệ của Công ty: 254.098.930.000 đồng
- + Tổng số cổ phần đang lưu hành: 25.409.893 cổ phần
- + Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- + Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- + Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 25.409.893 cổ phần
- + Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng tính đến thời điểm lập báo cáo là: Không

b) Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/07/2025)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	271	25.409.893	100%
	- Cổ đông nhà nước	0	0	0%
	- Cá nhân	271	25.409.893	100%
	- Tổ chức	0	0	0%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%

	- Cá nhân	0	0	0%
	- Tổ chức	0	0	0%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
Tổng cộng (1+2+3)		271	25.409.893	100%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%
- Cổ đông lớn:

Danh sách cổ đông lớn (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/07/2025)

STT	Tên cổ đông	Số CCCD	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Đỗ Thanh Hải	001087049476	CT4 Vimeco, P. Yên Hòa, Tp Hà Nội	5.463.150	21,50%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Sau khi chuyển đổi sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần (từ ngày 12/10/2018) đến thời điểm lập báo cáo, Công ty đã thực hiện 07 lần tăng vốn từ 30.000.000.000 đồng lên 254.098.930.000 đồng.

STT	Ngày hoàn thành đợt phát hành	Mức tăng vốn (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
1	06/09/2019	31.670	61.670	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	- GCNĐKDN số 0104518043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần 7 ngày 17/09/2019

STT	Ngày hoàn thành đợt phát hành	Mức tăng vốn (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
2	21/12/2019	80.000	141.670	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- GCNĐKDN số 0104518043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 02/01/2020.
3	16/06/2020	31.462	173.132	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- GCNĐKDN số 0104518043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần 11 ngày 02/07/2020
4	16/03/2022	26.868	200.000	- Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng với phương thức chào bán: Đấu giá qua Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.	- GCN đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 334/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 31/12/2021; - Văn bản số 1591/UBCK-QLCB ngày 29/03/2022 của UBCKNN về kết quả chào bán; - GCNĐKDN số 0104518043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 23/03/2022.
5	15/08/2023	19,999.9	219.999,90	- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu	- Văn bản số 4982/UBCK-QLCB ngày 26/07/2023 của UBCKNN về tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022; - Văn bản số 5784/UBCK-QLCB ngày 23/08/2023 của UBCKNN về báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022;

STT	Ngày hoàn thành đợt phát hành	Mức tăng vốn (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
					- GCNĐKDN số 0104518043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 12/09/2023.
6	12/07/2024	21.999,74	241.999,64	- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông hiện hữu	- Văn bản số 3817/UBCK-QLCB ngày 20/06/2024 của UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của CTCP Nhựa Picomat; - Văn bản số 4516/UBCK-QLCB ngày 19/07/2024 của UBCKNN về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của PCH; - GCNĐKDN số 0104518043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 02/08/2024.
7	31/07/2025	12,099.29	254,098.93	- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông hiện hữu	- Công văn của UBCKNN số 3310/UBCK-QLCB ngày 11/07/2025 về việc tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của PCH; - Công văn của UBCKNN số 4165/UBCK-QLCB ngày 08/08/2025 về việc tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của PCH; - GCNĐKDN số 0104518043 do Sở Tài Chính TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 19/08/2025

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

e) **Các chứng khoán khác:** Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Trong năm 2025, Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với định hướng phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện các biện pháp nhằm hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình hoạt động.
- Công ty tiếp tục ưu tiên ứng dụng các giải pháp và công nghệ sản xuất theo hướng “xanh”, tiết kiệm tài nguyên và giảm thiểu chất thải. Sản phẩm ván nhựa PVC của Công ty được sử dụng như một giải pháp thay thế cho vật liệu gỗ tự nhiên trong lĩnh vực nội thất, qua đó góp phần giảm áp lực khai thác tài nguyên rừng. Đồng thời, các phần vật liệu dư phát sinh trong quá trình sản xuất được thu hồi, xử lý và tái đưa vào quy trình sản xuất, góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu.
- Bên cạnh đó, Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, duy trì các biện pháp kiểm soát khí thải, xử lý nước thải và hạn chế tiếng ồn trong sản xuất. Đồng thời, Công ty từng bước nghiên cứu cải tiến quy trình, ưu tiên sử dụng nguyên liệu thân thiện với môi trường và tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người lao động.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng chi phí mua nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm năm 2025 là khoảng 69,53 tỷ đồng.

Nguyên liệu chính của Công ty là bột nhựa PVC, bột đá CaCO_3 và các loại phụ gia... Trong quá trình sản xuất, nguồn nguyên liệu sạch được tuyển chọn kỹ lưỡng, kiểm tra nghiêm ngặt và không sử dụng các chất độc hại như chì để tẩy trắng sản phẩm, lưu huỳnh, thủy ngân hay formaldehyde – chất có chứa trong gỗ công nghiệp... mang đến vật liệu “xanh” đảm bảo an toàn cho sức khỏe cộng đồng, hạn chế các bệnh về đường hô hấp, tim mạch, tiêu hóa ... Trong quá trình sản xuất, nguyên vật liệu được kiểm tra đối chiếu số liệu thông qua các báo cáo hàng ngày, hàng nhằm đảm bảo sử dụng tiết kiệm, không gây thất thoát, lãng phí.

b) Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty là khoảng 27,59%.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Khoảng 2,48 tỷ đồng
- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp: Khoảng 0.33 tỷ đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua việc đầu tư, cải tiến thiết bị và tối ưu hóa quy trình vận hành, Công ty từng bước nâng cao năng suất, giảm tiêu hao năng lượng và sử dụng hiệu quả nguồn lực.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Công ty TNHH Đồng Tiến Thành Thủ Đức; Công ty CP VIWACO
- Chi phí sử dụng nước khoảng trên 22 triệu đồng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng trong quá trình sản xuất: Toàn hoàn nước để tái sử dụng trong sản xuất, hạn chế xả thải ra môi trường, qua đó góp phần giảm tiêu hao tài nguyên nước, tiết kiệm chi phí và hạn chế tác động đến môi trường xung quanh.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động trong Công ty là 46 người, trong đó nhân sự tại Công ty mẹ là 20 người. Trong năm Công ty đã thực hiện rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và lao động nhằm phù hợp hơn với quy mô hoạt động và định hướng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Theo đó, số lượng lao động của Công ty có sự điều chỉnh giảm so với năm 2024. Việc điều chỉnh này được thực hiện trên cơ sở tái cơ cấu công việc, tối ưu hóa quy trình vận hành và nâng cao năng suất lao động.
- Mức lương bình quân năm 2025 là: 12.347.890 đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty luôn coi người lao động là yếu tố trung tâm trong chiến lược phát triển bền vững,

duy trì môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và chuyên nghiệp. Quyền lợi của người lao động được đảm bảo theo quy định của pháp luật, không có sự phân biệt đối xử hay bất bình đẳng.

Chính sách lương, thưởng được thực hiện minh bạch, công bằng, gắn với kết quả công việc và ý thức chấp hành kỷ luật lao động. Bên cạnh đó, Công ty duy trì các chế độ phúc lợi, khen thưởng vào các dịp lễ, Tết và các hoạt động nội bộ nhằm ghi nhận đóng góp, tăng cường sự gắn kết và ổn định nguồn nhân lực.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng của người lao động. Người lao động được đào tạo kỹ năng chuyên môn, kỹ năng làm việc, tuân thủ quy trình, xử lý tình huống.... Việc này nhằm xây dựng đội ngũ nhân sự có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển ổn định và bền vững trong dài hạn.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Công ty xác định trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương là một phần gắn liền với quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của mình và thực hiện trên cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng của doanh nghiệp.
- Trong năm, bên cạnh việc thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên để tham gia ủng hộ, hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ, Công ty còn trực tiếp phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội xã Bắc Hà tổ chức chương trình thiện nguyện “Chắp cánh ước mơ”. Thông qua chương trình này, Công ty đã trao tặng nhiều dụng cụ học tập, sách vở và hỗ trợ tiền mặt cho các em học sinh khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn tại 07 trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn xã Bắc Hà để em có thể tiếp tục đến trường, hòa nhập cùng bạn bè và có thể thực hiện ước mơ của mình trong tương lai.
- Các hoạt động nêu trên được Công ty thực hiện với tinh thần sẻ chia, thiết thực và đúng đối tượng góp phần hỗ trợ cộng đồng. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục duy trì việc tham gia các hoạt động xã hội, thiện nguyện phù hợp với định hướng phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2025 tiếp tục đặt ra nhiều thách thức đối với hoạt động sản xuất – kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng khi kinh tế toàn cầu phục hồi chậm do bất

ổn địa chính trị và chính sách thương mại còn nhiều biến động. Trong nước, nhu cầu tiêu dùng tăng trưởng chưa đồng đều, mức độ cạnh tranh trên thị trường gia tăng, cùng với một số yếu tố thời tiết bất lợi đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động tiêu thụ của công ty.

- Trước bối cảnh đó, dưới sự định hướng của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt và thận trọng, tập trung nâng cao hiệu quả sản xuất, kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành, tăng cường quản trị công nợ và sử dụng hiệu quả nguồn lực. Đồng thời, Công ty cũng tận dụng cơ hội từ hoạt động đầu tư tài chính phù hợp nhằm hỗ trợ cho kết quả kinh doanh chung.
- Tổng doanh thu bán hàng năm 2025 đạt 146,3 tỷ đồng, tương đương 69,45% kế hoạch năm. Mặc dù doanh thu chưa đạt được theo kế hoạch đề ra nhưng Công ty vẫn duy trì hiệu quả hoạt động với lợi nhuận trước thuế đạt 25,7 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 19,75 tỷ đồng, lần lượt bằng 137,36% và 143,14% kế hoạch. So với năm 2024, lợi nhuận tiếp tục tăng trưởng tích cực, chủ yếu nhờ việc tối ưu hóa chi phí, cải thiện hiệu quả vận hành và đóng góp từ hoạt động đầu tư tài chính, qua đó góp phần nâng cao biên lợi nhuận và chất lượng tăng trưởng.

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tổng doanh thu bán hàng	195.093.628.708	146.333.931.341	-24,99
2	Lợi nhuận trước thuế	17.314.275.712	25.686.917.491	48,36
3	Lợi nhuận sau thuế	12.857.134.636	19.753.595.110	53,64

Kết quả hoạt động năm 2025 phản ánh hiệu quả trong công tác định hướng và giám sát của Hội đồng quản trị cùng với sự chủ động, linh hoạt của Ban Tổng Giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trước các biến động của thị trường. Qua đó, Công ty tiếp tục giữ vững sự ổn định trong hoạt động, củng cố nền tảng tài chính và tạo tiền đề cho các định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
	Tổng tài sản	283.620.919.180	296.701.972.858	4,61
1	Tài sản ngắn hạn	104.946.605.247	107.282.949.387	2,23
2	Tài sản dài hạn	178.674.313.933	189.419.023.471	6,01

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 của Công ty

Tổng tài sản của Công ty năm 2025 đạt 296,7 tỷ đồng, tăng 4,61% so với năm 2024. Tài sản ngắn hạn đạt 107,3 tỷ đồng, tăng 2,23%. Tài sản dài hạn đạt 189,4 tỷ đồng tăng 6,01% chủ yếu do Công ty gia tăng đầu tư vào các đơn vị liên doanh, liên kết.

b) Tình hình nợ phải trả

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
	Tổng nợ phải trả	21.381.711.097	15.312.669.665	-28,38
1	Nợ ngắn hạn	21.181.711.097	15.312.669.665	-27,71
2	Nợ dài hạn	200.000.000	0	-100,00

Tổng nợ phải trả của Công ty năm 2025 ở mức 15,3 tỷ đồng, giảm 28,38% so với năm 2024. Nợ ngắn hạn giảm 27,71%, chủ yếu do Công ty đã chủ động thanh toán bớt các khoản vay ngân hàng. Nợ dài hạn giảm từ 0,2 tỷ đồng xuống còn 0 đồng do Công ty hoàn trả cho khách thuê khoản tiền đặt cọc thuê mặt bằng khi hợp đồng chấm dứt. Việc duy trì nghĩa vụ nợ ở mức thấp góp phần củng cố an toàn tài chính, nâng cao mức độ tự chủ về nguồn vốn và tạo dư địa cho Công ty chủ động trong hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Rà soát, chuẩn hóa quy trình phối hợp giữa các phòng ban nhằm giảm thiểu sai sót, rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao hiệu quả vận hành. Một số công đoạn sản xuất được cải tiến theo hướng tăng mức độ tự động hóa, việc đưa vào vận hành máy móc thiết bị có công suất lớn đã góp phần nâng cao năng suất, giảm tiêu hao nhiên liệu và tối ưu quy trình sản xuất.
- Trên cơ sở cải tiến quy trình và ứng dụng thiết bị mới, Công ty sắp xếp lại cơ cấu lao động theo hướng tinh gọn, sử dụng nguồn nhân lực hiệu quả hơn và phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế. Đồng thời, chính sách nhân sự tiếp tục được hoàn thiện theo

hướng gắn với hiệu quả công việc, góp phần khuyến khích tinh thần làm việc và duy trì sự ổn định của đội ngũ nhân sự.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, Ban Tổng Giám đốc xác định tiếp tục điều hành hoạt động Công ty theo hướng ổn định, an toàn và hiệu quả, đồng thời từng bước tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn. Cụ thể :

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất thông qua cải tiến quy trình, tối ưu chi phí và khai thác hiệu quả hệ thống máy móc, thiết bị đã được đầu tư, qua đó gia tăng năng suất và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.
- Đẩy mạnh hoạt động thương mại các sản phẩm do công ty con sản xuất, phát huy lợi thế hệ thống phân phối và tệp khách hàng sẵn có nhằm mở rộng thị phần và tăng doanh thu.
- Tiếp tục phát triển hoạt động thương mại nguyên liệu ngành nhựa theo hướng linh hoạt, tối ưu vòng quay vốn lưu động, hạn chế rủi ro tồn kho và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Chủ động rà soát năng lực sản xuất, đánh giá nhu cầu thị trường để xem xét phương án đầu tư mở rộng khi điều kiện thuận lợi, đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn và năng lực tài chính của Công ty.
- Quản lý tài chính theo hướng an toàn và hiệu quả, bảo đảm cân đối dòng tiền và đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các kế hoạch đầu tư.
- Nghiên cứu, đánh giá các cơ hội đầu tư phù hợp nhằm đa dạng hóa hoạt động kinh doanh. Việc mở rộng sang các lĩnh vực mới sẽ được xem xét thận trọng, trên cơ sở hiệu quả và khả năng quản trị của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị, củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và khả năng thích ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tiếp theo.
- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn và hiệu quả, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm phù hợp với định hướng phát triển trong giai đoạn tới.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025 và Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2025, đơn vị kiểm toán Chi nhánh Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo của Công ty, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đánh giá Công ty đã duy trì việc triển khai các hoạt động sản xuất – kinh doanh gắn liền với trách nhiệm đối với môi trường và xã hội, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty đã duy trì việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động. Công tác môi trường được thực hiện phù hợp với quy mô và đặc thù sản xuất. Đồng thời, Công ty tiếp tục rà soát và điều chỉnh khi cần thiết nhằm hạn chế các tác động phát sinh và hướng tới hoạt động ổn định, bền vững.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty đã đảm bảo các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định. Đồng thời duy trì môi trường làm việc an toàn và ổn định. Công tác sắp xếp nhân sự được thực hiện theo hướng phù hợp với nhu cầu hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả vận hành. Bên cạnh đó, các hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được quan tâm nhằm đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn tới.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm, các hoạt động vì cộng đồng đã được triển khai có trọng tâm, tập trung hỗ trợ các địa phương chịu ảnh hưởng bởi thiên tai và các đối tượng học sinh khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn. Việc ủng hộ thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên cũng như phối hợp tổ chức chương trình hỗ trợ học sinh tại xã Bắc Hà không chỉ thể hiện trách nhiệm xã hội của Công ty mà còn góp phần tăng cường sự gắn kết với địa phương. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục tham gia các chương trình hỗ trợ cộng đồng, thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao trách nhiệm xã hội.

IV.ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

- Hội đồng Quản trị đánh giá trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động. Mặc dù kinh tế trong nước duy trì đà tăng trưởng, sức mua phục hồi chậm cùng với ảnh hưởng của thiên tai tại một số địa phương đã tác động nhất định đến hoạt động tiêu thụ sản phẩm và kết quả kinh doanh của Công ty.
- Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị ghi nhận Ban Tổng Giám đốc đã chủ động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo diễn biến thị trường, đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả quản trị. Mặc dù doanh thu giảm so với năm trước, Công ty vẫn ghi

nhận mức tăng trưởng lợi nhuận, phản ánh hiệu quả của các giải pháp tối ưu hóa nguồn lực và cải thiện biên lợi nhuận. Tình hình tài chính tiếp tục được duy trì ổn định, cơ cấu tài sản phù hợp với quy mô hoạt động và các khoản nợ phải trả được kiểm soát ở mức hợp lý, qua đó góp phần củng cố nền tảng tài chính của Công ty.

- Bên cạnh các kết quả đạt được, Công ty vẫn đối mặt với một số thách thức từ thị trường và áp lực cạnh tranh, đòi hỏi tiếp tục nâng cao năng lực quản trị và khả năng thích ứng trong thời gian tới.
- Đối với trách nhiệm môi trường và xã hội, Hội đồng Quản trị đánh giá Công ty đã triển khai các hoạt động phù hợp với quy mô hoạt động và định hướng phát triển bền vững. Công tác quản lý môi trường được duy trì theo các yêu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, Công ty thực hiện các hoạt động hỗ trợ cộng đồng trên tinh thần trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, góp phần hài hòa giữa mục tiêu phát triển và trách nhiệm với xã hội và cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Hội đồng Quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực trong công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025, chủ động triển khai các giải pháp thích ứng với điều kiện thị trường và tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động.

2.1 Về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Tổng doanh thu bán hàng đạt 146,3 tỷ đồng, tương đương 69,45% kế hoạch năm, chưa đạt mục tiêu đề ra do diễn biến thị trường chưa thực sự thuận lợi và sức mua phục hồi chậm. Tuy nhiên, thông qua việc chủ động điều chỉnh cơ cấu kinh doanh, tăng cường kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất, Công ty vẫn ghi nhận kết quả lợi nhuận tích cực. Lợi nhuận trước thuế đạt 25,686 tỷ đồng, tương đương 137,36% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 19,753 tỷ đồng, tương đương 143,14% kế hoạch năm.

2.2 Về công tác quản trị, điều hành

Ban Tổng Giám đốc đã bám sát định hướng của Hội đồng Quản trị, điều hành hoạt động linh hoạt theo tình hình thực tế, đồng thời chú trọng nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro và sử dụng nguồn lực hợp lý. Các giải pháp tối ưu quy trình, tiết giảm chi phí và cải thiện năng suất tiếp tục được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung và làm cơ sở cho định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động năm 2025 và nhận định bối cảnh kinh tế vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố biến động, Hội đồng Quản trị xác định Công ty cần tiếp tục củng cố nền tảng hoạt động, nâng cao hiệu quả quản trị và chủ động thích ứng với diễn biến của thị trường. Đồng thời,

Hội đồng Quản trị định hướng phát huy các lợi thế sẵn có, sử dụng hiệu quả nguồn lực và từng bước tạo lập các động lực tăng trưởng mới nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững trong các năm tới.

Trong bối cảnh ngành nghề Công ty đang hoạt động được dự báo tiếp tục có những thách thức, việc duy trì năng lực cạnh tranh và định hướng phát triển dài hạn đòi hỏi các chiến lược điều hành linh hoạt và thận trọng. Hội đồng Quản trị định hướng Công ty tiếp tục giữ vững thị phần đối với các sản phẩm cốt lõi, đồng thời nghiên cứu mở rộng sang các lĩnh vực tiềm năng nhằm đa dạng hóa nguồn thu và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

Từ những nhận định và các kế hoạch HĐQT Công ty đã đề ra chiến lược phát triển trong năm 2025 như sau:

3.1. Về định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh

Hội đồng Quản trị định hướng Công ty tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, nâng cao năng lực sản xuất, tối ưu quy trình vận hành và kiểm soát chất lượng sản phẩm nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh. Đồng thời, Công ty cần linh hoạt trong tổ chức kinh doanh, bám sát diễn biến cung – cầu của thị trường để điều chỉnh kế hoạch tiêu thụ phù hợp. Bên cạnh đó, khai thác hiệu quả hệ sinh thái sản xuất – thương mại hiện có, tăng cường mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm và cải thiện biên lợi nhuận.

3.2. Định hướng tài chính và quản lý vốn

Tiếp tục tăng cường giám sát công tác quản lý tài chính theo hướng an toàn và hiệu quả, duy trì cơ cấu tài sản và nguồn vốn ở mức hợp lý, kiểm soát chặt chẽ các khoản phải thu, hàng tồn kho và nghĩa vụ nợ nhằm đảm bảo khả năng thanh toán. Việc sử dụng vốn được thực hiện theo nguyên tắc thận trọng, ưu tiên các hoạt động mang lại hiệu quả thực chất, đồng thời chủ động xây dựng phương án huy động vốn khi cần thiết để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và các kế hoạch đầu tư trong trung và dài hạn.

3.3. Nâng cao chất lượng quản trị công ty

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị theo các chuẩn mực đối với công ty đại chúng, đảm bảo tính minh bạch trong công bố thông tin. Hội đồng Quản trị sẽ tăng cường vai trò giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc, đồng thời chú trọng nâng cao hiệu quả của kiểm soát nội bộ nhằm kịp thời nhận diện và có biện pháp ứng phó với các yếu tố bất lợi có thể phát sinh.

3.4. Định hướng về tổ chức và nhân sự

Rà soát cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với quy mô và định hướng phát triển của Công ty. Đồng thời, xây dựng đội ngũ nhân sự có chuyên môn, kỹ luật và khả năng thích ứng cao. Chính sách nhân sự sẽ tiếp tục được hoàn thiện theo hướng gắn với hiệu quả công việc, tạo động lực làm việc và nâng cao năng suất lao động.

3.5. Tuân thủ pháp luật và phát triển bền vững

Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, thực hiện trách nhiệm đối với môi trường, cộng đồng, xã hội và người lao động. Cùng với mục tiêu tăng trưởng, Công ty hướng tới phát triển bền vững trên cơ sở sử dụng hiệu quả các nguồn lực, cân đối hài hòa giữa lợi ích kinh tế và trách

nhiệm xã hội, qua đó tạo nền tảng ổn định cho sự phát triển lâu dài.

Trên cơ sở định hướng trên, HĐQT Công ty xác định các chỉ tiêu chính về kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Kế hoạch Năm 2026
1	Tổng doanh thu bán hàng	146.333.931.341	152.500.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	25.686.917.491	20.625.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	19.753.595.110	16.500.000.000
4	Vốn điều lệ	254.098.930.000	271.885.855.100
5	Cổ tức	5%	6%

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có những thành viên sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Bà Đào Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, kiêm người phụ trách QTCT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ông Đỗ Hải Đăng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Nguyễn Mạnh Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên HĐQT độc lập
5	Nguyễn Trung Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

* Ông Đỗ Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: **Đỗ Thanh Hải**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 19/05/1987 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- CCCD số: 001087049476 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Ngày cấp: 18/05/2023
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: CTHH nhà ở, VP và DVTM, lô H1, P. Yên Hòa, Tp Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Kỹ sư điện
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác tại thời điểm lập báo cáo: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T3. 2010 đến T9.2012	Công ty TNHH Wecan (tiền thân của công ty Công ty TNHH Nghiên Cứu và phát triển Vật Liệu PROMAT)	Giám đốc
Từ T10.2012 đến T10.2018	Công ty TNHH Nghiên Cứu và phát triển Vật Liệu PROMAT (Tiền thân của Công ty CP Nhựa Picomat)	Giám đốc
Từ T06.2017 đến T04.2023	Công ty CP Đầu Tư và Quản Lý Tài Sản PCLAND	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ T10.2018 đến T9.2019	Công ty CP Nhựa Picomat	Giám đốc
Từ 03.2020 đến T1.2023	Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Nhựa 3S	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Từ T10.2018 đến nay	Công ty CP Nhựa Picomat	Chủ tịch HĐQT

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 5.463.150 CP, chiếm 21,50% số cổ phần có quyền biểu quyết

- Sở hữu của những người có liên quan: 2.991.034 CP, chiếm 11.771% số cổ phần có quyền biểu quyết

*** Bà Đào Thị Kim Oanh – Thành viên HĐQT**

Đã được trình bày tại phần Ban điều hành, trang 13 của báo cáo này.

*** Ông Đỗ Hải Đăng – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Đỗ Hải Đăng**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 24/01/1990 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh
- CCCD số: 001090012159 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
Ngày cấp: 22/08/2022
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Yên, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Thạc sỹ tài chính ngân hàng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Người được ủy quyền Công bố thông tin
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Vật Liệu Hải Đăng (Công ty con)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2013-2016	Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam - Chi nhánh Sơn Tây	Nhân viên
2016	Công ty Cổ Phần Vật Liệu Hải Đăng (Tiền thân là Công Ty TNHH Đa Ngành Hải Đăng)	Nhân viên
T12.2019 – hiện nay	Công ty Cổ Phần Vật Liệu Hải Đăng	Thành viên HĐQT
T10.2018 – hiện nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
T05.2022 – hiện nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Người được ủy quyền Công bố thông tin

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 1.206.975 CP, chiếm 4,75% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Sở hữu của những người có liên quan: 7.246.296 CP, chiếm 28,52% số cổ phần có quyền biểu quyết.

*** Ông Nguyễn Mạnh Thắng – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Nguyễn Mạnh Thắng**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 19/05/1983 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh
- CCCD số: 001083000132 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
Ngày cấp: 28/06/2023
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: TDP Trù 5, phường Đông Ngạc, TP. Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Thạc sĩ Công nghệ thông tin
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH AgileTech Việt Nam
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009-2012	Công ty cổ phần Công nghệ Hyweb Việt Nam	Lập trình viên/ Trưởng nhóm
2012-2012	Công ty Cổ phần Giải Pháp EZSolution	Lập trình viên
2013-2014	Công ty TNHH HarveyNash Việt Nam	Lập trình viên

2014-2018	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Thương Mại Tổng Hợp Vincommerce	Trưởng phòng công nghệ
2018-2019	Công ty TNHH Luxstay Việt Nam	Giám đốc công nghệ
2015 đến nay	Công ty TNHH AgileTech Việt Nam	Giám đốc
T6.2023 đến nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên HĐQT độc lập

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

*** Ông Nguyễn Trung Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Nguyễn Trung Dũng**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 17/09/1992 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh
- CCCD số: 001092024640 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Ngày cấp: 14/05/2023
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn 84, xã Thạch Thất, TP. Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Đại học Ngoại thương
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Tổ trưởng tổ kiểm toán nội bộ
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015-2021	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Chủ nhiệm kiểm toán

T11.2018 đến T04.2023	Công ty CP Đầu Tư và Quản Lý Tài Sản PCLAND	Thành viên HĐQT
T04.2021 đến nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên HĐQT

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 254.100 CP, chiếm 1% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Sở hữu của những người có liên quan: 6.099.948 CP, chiếm 24,006% số cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tổ kiểm toán nội bộ

- HĐQT có 01 tiểu ban trực thuộc là Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) được thành lập năm 2022. Tổ kiểm toán nội bộ của Công ty được thiết lập và vận hành với mục đích phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của Công ty một cách kịp thời.
- Tổ KTNB có trách nhiệm Giám sát việc tuân thủ các quy trình quản trị và quản lý rủi ro; Giám sát việc thực hiện các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ; rà soát, xác nhận độ tin cậy của các thông tin kinh tế, thông tin trên báo cáo tài chính của Công ty trước khi được trình ký nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.
- Các thành viên Tổ kiểm toán nội bộ bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Trung Dũng	Thành viên HĐQT, tổ trưởng tổ kiểm toán nội bộ	
2	Nguyễn Thị Bảo Yến	Thành viên tổ kiểm toán nội bộ	

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2025, HĐQT tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp nhằm xem xét, quyết định kịp thời các vấn đề quan trọng liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động của Công ty.
- HĐQT tập trung chỉ đạo xây dựng và triển khai các mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời theo dõi sát sao diễn biến thị trường để có những điều chỉnh phù hợp nhằm duy trì hoạt động ổn định và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền liên quan đến những vấn đề trọng yếu của Công ty như: tổ chức Đại hội đồng cổ đông, huy động vốn, triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức nhằm tăng vốn điều lệ, phê duyệt các giao dịch quan trọng và hoàn thiện các quy định nội bộ. Các quyết định được xem xét thận trọng, phù hợp với định hướng phát triển và

góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, đồng thời chú trọng nâng cao tính minh bạch trong quản trị.
- Duy trì các chuẩn mực quản trị công ty theo hướng thận trọng, minh bạch và chuyên nghiệp, qua đó góp phần củng cố niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan.
- Các nội dung trong năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua mà HĐQT nhưng chưa hoàn thành, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.

Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2025 vừa qua, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp HĐQT bằng hình thức họp trực tiếp, ban hành 14 Quyết định. Cụ thể:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Thanh Hải	12/12	100%	-
2	Ông Đỗ Hải Đăng	12/12	100%	-
3	Bà Đào Thị Kim Oanh	12/12	100%	-
4	Ông Nguyễn Trung Dũng	12/12	100%	-
5	Ông Nguyễn Mạnh Thắng	12/12	100%	-

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/2025/QĐ-HĐQT	10/02/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ Phần Nhựa Picomat	100%
2	Số: 02/2025/QĐ-HĐQT	24/02/2025	Thông qua việc chấm dứt hoạt động của địa điểm kinh doanh: Kho hàng - Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	100%
3	Số: 03/2025/QĐ-HĐQT	11/03/2025	Triệu tập cuộc họp và nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
4	Số: 04/2025/QĐ-	11/03/2025	Thông qua vay vốn, sử dụng tài sản làm	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQT		biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) – Chi nhánh Quảng Ninh	
5	Số: 05/2025/QĐ-HĐQT	25/04/2025	Thông qua vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)	100%
6	Số: 06/2025/QĐ-HĐQT	12/05/2025	Thông qua thực hiện điều chỉnh nội dung tại Khoản 1, Điều 4 trong Điều lệ Công ty sau khi hoàn thành việc bỏ ngành nghề kinh doanh của Công ty cho phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2025 và đã được Sở tài chính thành phố Hà Nội xác nhận	100%
7	Số: 07/2025/QĐ-HĐQT	26/06/2025	Thông qua việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	100%
8	Số: 08/2025/QĐ-HĐQT	14/07/2025	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	100%
9	Số: 09/2025/QĐ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua việc đăng ký thay đổi mức vốn điều lệ của Công ty trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành việc phát hành để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông hiện hữu	100%
10	Số: 10/2025/QĐ-HĐQT	11/08/2025	Thực hiện việc sửa đổi Khoản 1, Điều 6 trong Điều lệ hiện hành của Công ty để	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			phù hợp với việc thay đổi mức vốn điều lệ theo Quyết định của HĐQT Công ty số: 09/2025/QĐ-HĐQT ngày 11/08/2025	
11	Số: 11-1/2025/QĐ-HĐQT	25/08/2025	Thông qua điều chỉnh hình thức con dấu của Công Ty Cổ Phần Nhựa Picomat	100%
12	Số: 11-2/2025/QĐ-HĐQT	25/08/2025	Thông qua chủ trương chấm dứt Hợp đồng thuê mặt bằng với Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý tài sản PCLAND	100%
13	Số: 12-1/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Thông qua Hợp đồng/giao dịch với bên có liên quan của công ty là Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Quản Lý Tài Sản PCLand - Chi Nhánh Thái Nguyên Thông qua việc Điều chỉnh hạn mức giao dịch cho vay đối với tổ chức có liên quan	100%
14	Số: 12-2/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Thông qua điều chỉnh mức lương và ban hành Quy chế lương, thưởng	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Trong năm 2025, thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện vai trò của mình với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, chủ động nghiên cứu tài liệu và phát biểu ý kiến độc lập, khách quan đối với các nội dung được đưa ra thảo luận và biểu quyết.
- Thực hiện chức năng giám sát theo quy định, góp phần tăng cường tính minh bạch, thận trọng trong công tác quản trị và hỗ trợ Hội đồng quản trị trong quá trình xem xét, ban hành các quyết định quan trọng.
- Đóng góp các ý kiến và khuyến nghị trên cơ sở đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Công ty và cổ đông.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Tổ Kiểm toán nội bộ tiếp tục thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động do HĐQT ban hành, nhằm tăng cường kiểm soát nội bộ, đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ và hiệu quả trong toàn bộ hoạt động của Công ty. Cụ thể, Tổ Kiểm toán đã triển khai các hoạt động sau:

- Xây dựng và điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ, xác định các lĩnh vực, bộ phận và quy trình cần ưu tiên kiểm tra.
- Rà soát và kiểm tra hệ thống quy trình nội bộ hiện hành, tập trung vào các quy trình tài chính – kế toán, mua sắm, thanh toán và quản lý hợp đồng, nhằm phát hiện các điểm chưa phù hợp hoặc còn thiếu hướng dẫn cụ thể.
- Kiểm tra tính đầy đủ và tuân thủ trong việc thực hiện các quy trình, đồng thời đánh giá việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu để đảm bảo dễ tra cứu, đầy đủ và đáp ứng yêu cầu kiểm tra khi cần thiết.
- Tổng hợp kết quả kiểm toán, lập báo cáo và kiến nghị gửi HĐQT nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và vận hành.
- Theo dõi việc thực hiện các kiến nghị đã nêu trong báo cáo kiểm toán trước đó, đánh giá tiến độ khắc phục các vấn đề và đề xuất các biện pháp điều chỉnh khi cần.
- Thực hiện rà soát các giao dịch, hợp đồng và các chính sách quan trọng của Công ty, qua đó cung cấp thông tin và cơ sở phục vụ HĐQT trong việc thực hiện chức năng giám sát, đánh giá.
- Đánh giá tổng thể hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và vận hành doanh nghiệp trong cả năm, làm cơ sở cho HĐQT điều chỉnh chiến lược quản lý và ra quyết định kịp thời.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Danh sách các thành viên HĐQT tham gia chương trình về quản trị công ty trong năm 2025:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị tổ chức
1	Đào Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, kiêm Người phụ trách quản trị công ty	- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) - Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
2	Đỗ Hải Đăng	Thành viên HĐQT kiêm Người được ủy quyền công	- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và Hội Kiểm toán viên

		bổ thông tin	hành nghề Việt Nam (VACPA) - Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
--	--	--------------	--

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Tại thời điểm lập báo cáo, Ban Kiểm soát gồm có những thành viên sau:

* **Bà Đỗ Thị Hường – Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Đỗ Thị Hường**
- Giới tính: Nữ Ngày sinh: 08/09/1999 Nơi sinh: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh
- CCCD: 033199003576 Nơi cấp: Bộ Công an
- Ngày cấp: 18/10/2024
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 11, phường Long Biên, TP. Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm Soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2021-02/2022	Công ty CP Dịch Vụ-Kỹ Thuật Hạ Tầng Legend	Kế toán nội bộ
Từ tháng 04.2022 – tháng 04.2025	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên Ban kiểm soát
Từ tháng 04.2025 – hiện nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Trưởng ban Ban kiểm soát

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Sở hữu của những người có liên quan hiện nay: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- * **Bà Đàm Ngọc Ánh - Thành viên Ban kiểm soát**
 - Họ và tên: **Đàm Ngọc Ánh**
 - Giới tính: Nữ Ngày sinh: 22/03/2001 Nơi sinh: Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh
 - CCCD: 001301030040 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
 - Ngày cấp: 20/07/2021
 - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Thái Hòa, xã Tây Phương, TP. Hà Nội
 - Trình độ học vấn: 12/12
 - Năng lực chuyên môn: Cử nhân kế toán
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm Soát
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
 - Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2023-5/2024	Công ty CP Dịch Vụ-Kỹ Thuật Hạ Tầng Legend	Kế toán nội bộ
T05.2024 – T06.2025	Công ty TNHH Phát triển Thương Mại Vạn Tường	Kế toán tổng hợp
T04.2025 – hiện nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên Ban kiểm soát
T06.2025 – hiện nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Nhân viên phòng bán hàng

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Sở hữu của những người có liên quan hiện nay: 526.622 CP, chiếm 2.07% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- * **Bà Nguyễn Thị Thảo - Thành viên Ban kiểm soát**
 - Họ và tên: **Nguyễn Thị Thảo**
 - Giới tính: Nữ Ngày sinh: 20/02/1985 Nơi sinh: Nam Định

- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: kinh
- CCCD: 036185015901 Nơi cấp: Bộ Công An
- Ngày cấp: 06/01/2025
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: CC Skypark Residence, Số 3 T/T/Thuyết, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm Soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
T3/2008- T6/2008	Công ty TNHH Tập đoàn Nam Cường	Nhân viên phòng TCNS
T10/2010-T9/2024	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Dương	Nhân viên phòng Tổng hợp
T12/2023- hiện nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Nhân viên HCNS
T04.2025 – hiện nay	Công ty Cổ phần Nhựa Picomat	Thành viên Ban kiểm soát

- Số cổ phần đang nắm giữ hiện nay: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Sở hữu của những người có liên quan hiện nay: 0 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hoạt động giám sát được triển khai xuyên suốt năm thông qua việc tham dự các cuộc họp và theo dõi hoạt động quản trị, điều hành của Công ty nhằm đảm bảo tính minh bạch và bảo vệ quyền của cổ đông.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc xem xét và đánh giá độc lập đối với báo cáo tài chính năm 2024 và các báo cáo tài chính trong năm 2025. Trên cơ sở theo dõi tình hình tài chính, việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản trong suốt năm 2025. Ban Kiểm soát ghi nhận các hoạt động tài chính của Công ty được thực hiện phù hợp với các quy định hiện hành và phục vụ mục tiêu sản xuất – kinh doanh của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các quy định pháp luật trong hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Ban Kiểm soát nhận thấy các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị được triển khai đúng thẩm quyền, trình tự và nội dung đã được thông qua.

- Thông qua các cuộc họp và hoạt động giám sát trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện việc trao đổi và đưa ra ý kiến đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về một số nội dung liên quan đến công tác quản trị và điều hành. Các ý kiến của Ban Kiểm soát được tiếp thu và góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện báo cáo kết quả hoạt động tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Đồng thời, Ban Kiểm soát duy trì việc tiếp nhận ý kiến và phản hồi của cổ đông để phục vụ cho công tác giám sát trong các kỳ tiếp theo.

▪ **Các cuộc họp trong năm 2025:**

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp với tỷ lệ các thành viên tham dự là 100% và tỷ lệ biểu quyết thông qua các nội dung cuộc họp là 100%.

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thủy	Trưởng BKS	2/4	100%	Không còn là TV BKS từ ngày 14/04/2025
2	Bà Đỗ Thị Thùy Linh	TV BKS	2/4	100%	Không còn là TV BKS từ ngày 14/04/2025
3	Bà Đỗ Thị Hường	TV BKS/ Trưởng BKS	4/4	100%	Bắt đầu là Trưởng BKS từ ngày 15/04/2025
4	Nguyễn Thị Thảo	TV BKS	2/4	100%	Bắt đầu là TV BKS từ ngày 14/04/2025
5	Đàm Ngọc Ánh	TV BKS	2/4	100%	Bắt đầu là TV BKS từ ngày 14/04/2025

Nội dung cuộc họp:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/BB-BKS	27/02/2025	- Thẩm tra BCTC năm 2024 (BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán)
2	02/2025/BB-BKS	10/03/2025	- Thông qua bản dự thảo Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm

			2025; - Thông qua việc Đề cử 02 ứng viên bầu vào vị trí thành viên Ban Kiểm Soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
3	03/2025/BB-BKS	15/04/2025	Thống nhất bầu bà Đỗ Thị Hương giữ chức danh Trưởng ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2021-2026 kể từ ngày 15/04/2025
4	04/2025/BB-BKS	31/07/2025	Đánh giá Báo cáo tài chính bán niên năm 2025. Đánh giá báo cáo hoạt động HĐQT 6 tháng đầu năm 2025; Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật và quy chế công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích;

*** Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Năm 2025	Ghi chú
1	Ông Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	
2	Bà Đào Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT	24.000.000	
3	Ông Đỗ Hải Đăng	Thành viên HĐQT	24.000.000	
4	Ông Nguyễn Mạnh Thắng	Thành viên HĐQT	0	Ông Thắng gửi đơn đề nghị không nhận thù lao
5	Ông Nguyễn Trung Dũng	Thành viên HĐQT	0	Ông Dũng gửi đơn đề nghị không nhận thù lao
	Tổng cộng		108.000.000	

*** Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Năm 2025	Ghi chú
1	Bà Đỗ Thị Hương	Trưởng BKS	24.000.000	
2	Bà Nguyễn Thị Thảo	Thành viên BKS	12.000.000	
3	Bà Đàm Ngọc Ánh	Thành viên BKS	12.000.000	

STT	Họ và Tên	Chức danh	Năm 2025	Ghi chú
	Tổng cộng		48.000.000	

*** Lương và thưởng và các khoản lợi ích khác**

STT	Họ và tên	Chức danh	Năm 2025	Đơn vị chi trả	Ghi chú
1	Bà Đào Thị Kim Oanh	Tổng Giám đốc	434.246.106	Công ty	Hưởng lương theo HĐLĐ
2	Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh	Kế toán trưởng	358.168.171	Công ty	Hưởng lương theo HĐLĐ
3	Bà Nguyễn Thị Thảo	Thành viên BKS	100.861.842	Công ty	Hưởng lương theo HĐLĐ
4	Bà Đàm Ngọc Ánh	Thành viên BKS	66.521.163	Công ty	Hưởng lương theo HĐLĐ
5	Bà Nguyễn Thị Bảo Yến	Thành viên tổ KTNB	202.679.160	Công ty	Hưởng lương theo HĐLĐ
6	Ông Đỗ Hải Đăng	Thành viên HĐQT	42.499.990	Công ty con	Hưởng lương theo HĐLĐ tại Công ty con

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ/ Người có liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đỗ Thanh Hải	Người nội bộ	5.203.000	21,5%	5.463.150	21,5%	Nhận cổ tức năm 2024
2	Đỗ Mạnh Tú	Người có liên quan của ông Đỗ Thanh Hải, Đỗ Hải Đăng	1.092.630	4,5%	1.147.261	4,5%	Nhận cổ tức năm 2024
3	Nguyễn Văn Trung	Người có liên quan của ông Đỗ Thanh Hải, ông Nguyễn Trung Dũng	423	0,002%	444	0,002%	Nhận cổ tức năm 2024

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ/ Người có liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
4	Nguyễn Thị Hợp	Người có liên quan của ông Đỗ Thanh Hải, ông Nguyễn Trung Dũng	447	0,002%	469	0,002%	Nhận cổ tức năm 2024
5	Đỗ Hải Đăng	Người nội bộ	1.149.500	4,75%	1.206.975	4,75%	Nhận cổ tức năm 2024
6	Nguyễn Thu Hằng	Người có liên quan của ông Đỗ Thanh Hải, Đỗ Hải Đăng, ông Nguyễn Trung Dũng	605.605	2,50%	635.885	2,50%	Nhận cổ tức năm 2024
7	Nguyễn Trung Dũng	Người nội bộ	242.000	1,0%	254.100	1,0%	Nhận cổ tức năm 2024
8	Đào Thị Kim Oanh	Người nội bộ	968.000	4,0%	1.016.400	4,0%	Nhận cổ tức năm 2024
9	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Người đại diện theo pháp luật công ty con	2.904	0.012%	4	0%	bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Vật Liệu Hải Đăng	Công ty con	0500478475	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội	2025	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2024; - Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2025.	Hợp đồng nguyên tắc mua hàng hóa của Công ty con. Tổng giá trị giao dịch năm 2025 đến hết ngày 31/12/2025 là: 105.372.613.297 đồng. Nhận cổ tức năm 2024: 11.400.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	Ông Đỗ Mạnh Tú	Người có liên quan của người nội bộ (ông Đỗ Thanh Hải và ông Đỗ Hải Đăng)	001063032003	Thôn Yên, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội	Từ năm 2019	Không có	Ông Đỗ Mạnh Tú cho Công ty CP Vật Liệu Hải Đăng thuê nhà xưởng (i) Diện tích thuê: 5.000m ² (ii) Giá thuê: 70.000.000đồng/năm (iii) Thời gian thuê: đến 30/05/2033.	
4	Công ty CP Đầu tư và Quản Lý tài sản PCLAND	Tổ chức mà Công ty sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	0107870863	Thôn Cầu Liêu, Xã Tây Phương, TP. Hà Nội	Từ 2020	- Số: 0201/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020; - Quyết định của HĐQT số: 14-1/2024/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2024; - Quyết định của HĐQT số: 11-2/2025/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 08 năm 2025.	Hợp đồng cho thuê mặt bằng tầng 1 + tầng 2 với diện tích 475 m2 tại Thửa 8A+8B, lô G5 thuộc khu A, Khu nhà ở Anh Dũng IV, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Giá thuê: 62.000.000 đồng/tháng (Chưa bao gồm VAT). Thời gian thuê: đến hết ngày 31/12/2025 theo thỏa thuận chấm dứt trước thời hạn.	
					Từ 2024	- Quyết định của HĐQT số: 11-1/2024/QĐ-HĐQT ngày 16/09/2024; - Quyết định của HĐQT số: 12-1/2025/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2025.	Hợp đồng cho vay số tiền không vượt quá 35.000.000.000 đồng, thời hạn cho vay tối đa đến 15/09/2029, lãi suất 12 tháng đầu tiên là 6.5%/ năm. Tổng giá trị vay đến hết ngày 31/12/2025 là: 8.400.000.000 đồng	
5	Công ty CP Đầu tư và Quản Lý tài sản PCLAND - CN Thái Nguyên	- Chi nhánh của Tổ chức có liên quan của Công ty	0107870863-001	Số nhà 38, tổ 41, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	Năm 2025	- Quyết định của HĐQT số: 14-1/2024/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2024	Hợp đồng nguyên tắc cung cấp dịch vụ. Tổng giá trị giao dịch năm 2025 đến hết ngày 31/12/2025 là: 38.608.000 đồng	

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty tiếp tục tuân thủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

- Về công bố thông tin và minh bạch:

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Các thông tin định kỳ và bất thường liên quan đến tình hình hoạt động, quản trị và các thông tin bất thường đều được công bố kịp thời, đảm bảo tính minh bạch.

- Về việc bảo vệ quyền cổ đông và công bằng giữa các cổ đông:

Công ty luôn tôn trọng và bảo vệ các quyền hợp pháp của cổ đông, đảm bảo nguyên tắc đối xử công bằng và minh bạch trong việc tiếp cận thông tin. Đại hội đồng cổ đông được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục; tài liệu họp được cung cấp đầy đủ trong thời hạn quy định và các nghị quyết/quyết định sau khi được thông qua đều được công bố thông tin theo quy định. Việc chi trả cổ tức và thực hiện các quyền của cổ đông được triển khai phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định hiện hành.

- Về kiểm soát giao dịch và xung đột lợi ích:

Các giao dịch với bên có liên quan được xem xét, phê duyệt theo đúng thẩm quyền trước khi triển khai, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Nhựa Picomat tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính và đã được đăng tải trên website Công ty đúng thời hạn quy định: Cụ thể: <https://picomat.com.vn/bao-cai-tai-chinh>

Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi: Chi nhánh Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC

Địa chỉ: Tầng 6, số 36, ngõ Hòa Bình 4, phố Minh Khai, Phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 3782.0045

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCKHN;
- HĐQT;
- Lưu VT.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đào Thị Kim Oanh